

# HỘI ÁI HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: [datlam1951@yahoo.com](mailto:datlam1951@yahoo.com)

Hội Ái Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị truyện ngắn:  
**Khó Xử** của thân hữu **Hồ Thị Đạm**. Hội chân thành cảm tạ tác giả. Kính mời. **Trân trọng**.



## KHÓ XỬ

Trong chiếc xe hơi nhỏ, cha mẹ và Lâm, người nào cũng ăn mặc chỉnh tề. Ngoài giỏ trái cây để ở phía sau “cốp” xe, mẹ Lâm cầm một hộp bánh to có bọc giấy màu đỏ. Lâm hăm hở ôm bó hoa hồng tươi rói. Xe chạy bon bon về hướng nhà Hồng, ý trung nhân của Lâm. Hôm nay gia đình đi hỏi vợ cho Lâm.

Sau khi xe ngừng, cha mẹ Lâm thích thú ngắm cảnh vật ở thôn quê. Nhà của ông bà sui tương lai thật thơ mộng, nằm bên cạnh

sông Đồng-Nai, nước chảy lững lờ với những chiếc ghe xuôi xuôi ngược trên sông. Cách bờ sông độ sáu bảy mét là con đường đất đỏ, rợp mát bóng cây. Bên trong con đường là khu vườn cây ăn trái, bao quanh cái sân to và một ngôi nhà ngói xưa rộng lớn. Ba người thông thả đi vào nhà, họ băng qua cái sân xi-măng bằng phẳng. Trước thềm nhà có mấy chậu kiểng to được cắt xén công phu. Xen kẽ mấy chậu kiểng là những chậu hoa cúc, hoa hồng đang nở rộ.

Ông Khôi, cha Lâm đi trước, mẹ Lâm mang hộp bánh đi kế, Lâm đi sau cùng, khệ nệ xách giỏ trái cây và bó hoa tươi. Họ vừa bước lên thềm nhà, cha mẹ Hồng trân trọng cúi đầu chào khách. Ông Khôi bắt tay ba cô Hồng. Khi nghe giọng nói quen thuộc, ông Khôi nhìn thẳng vào mặt ông sui tương lai, bỗng chân ông dường như loạng choạng, mắt bình tĩnh, tim đập mạnh, mắt như hoa lên. Bao nhiêu câu nói, ông đã tập tành trong đầu sẵn, chờ khi gặp ông bà sui gia tương lai, ông sẽ trở “tài ăn nói”. Bây giờ, những ngôn từ ấy biến đâu mất hết. Ông nói lắp bắp, ngọng nghịu, khó nghe. Mẹ Lâm và Lâm lấy làm lạ, vì ông Khôi vốn là người nói năng hoạt bát, tại sao bây giờ ông có vẻ sợ sệt, nói không suôn lời, cử chỉ lúng túng, thật khó coi.

Khi xong thủ tục ngỏ lời xin cưới Hồng cho con trai của mình, bữa tiệc cũng vừa kết thúc; đợi đến lúc hai bà sui gia mới đang bận trò chuyện và hai trẻ rủ nhau ra vườn tâm sự. Ông Khôi khúm núm hỏi ông Triết, ba của cô Hồng:

- Xin lỗi, trước đây ông dạy ở trường trung học Hưng Đạo Sài-Gòn phải không?

Ông Triết có vẻ ngạc nhiên, gật đầu:

- Dạ, xưa kia tôi có dạy môn hoá học ở đó. Khi già chán nơi ồn ào, náo nhiệt, nên về vườn giữ miếng đất của tổ tiên.

Ông Khôi nhỏ giọng nói:

- Vậy thầy còn nhớ Khôi, người học trò hay phá phách trong lớp

Đệ Nhị B, niên học 1960-1961 không? Là em đó.

Ông Triết nắm tay người học trò cũ, vẻ vui mừng lộ rõ trên nét mặt và nói: “Vậy là em Khôi đây sao? Gần ba mươi năm xa cách, bây giờ mới gặp lại em, hồi nãy tôi thấy em hơi quen quen, nhưng không nhớ ra.

Với vẻ trịnh trọng, ông Khôi nói:

- Xin Thầy thứ lỗi cho, bây giờ em không biết tính sao, con em đặt em ngồi không đúng chỗ. Việc này xảy ra, về phương diện đạo lý, gia đình em phạm thượng mất rồi, thật đáng trách!

Ông Triết tỏ ra đạo mạo như khi còn đi dạy, nhỏ nhẹ nói:

- Việc lỡ rồi, hai đứa nhỏ yêu nhau hơn một năm nay, Hồng đưa Lâm về giới thiệu với gia đình, nhưng thầy đâu có ngờ Lâm là con của em, chúng nó đặt thầy và em vào chỗ hơi khó xử.

Thân mặt nắm tay người học trò cũ, ông Triết nói tiếp:

- Bây giờ chúng ta phải thực tế hơn, tạm gạt qua tình thầy trò để chúng nó toại nguyện lương duyên, vui vậy hai họ.

Uống thêm một ngụm nước trà, ông Triết nhỏ nhẹ có ý kiến:

- Và lại tuổi của tôi và em cách biệt không nhiều lắm, từ đây về sau nên gọi nhau bằng tiếng “anh” cho phải lẽ.

Ngồi cạnh ông thầy cũ, những kỷ niệm học với thầy trong lớp Đệ Nhị B năm nào, hiện ra trong đầu óc ông Khôi rõ mồn một. Mỗi lần vào lớp, áo quần thầy bao giờ cũng tươm tất, thẳng nếp; tóc ngắn gọn, láng mượt. Không sao ông Khôi quên được những lúc thầy đứng trên bục giảng, hay khi đưa tay thoăn thoắt viết trên tấm bảng xanh rộng lớn, giọng nói sang sảng, rõ ràng, với dáng dấp uy nghi của nhà mô phạm lành nghề, khiến học sinh kính nể, mến yêu. Thầy điều khiển lớp học thật tài tình mới giữ được trật tự lớp học, sự chú ý đều đều của học sinh, và đôi đầu với bản tính hiếu động, hay phá phách của tuổi trẻ: “Nhút quý, nhì ma, thứ ba học trò” mà. Nếu thầy giáo không có kinh nghiệm dạy, thì lớp học

mất trật tự ngay. Thầy Triết dạy giỏi nổi tiếng ở trường, nhờ vậy học trò theo học lớp thầy rất đông.

Ông Khôi chợt nhớ một kỷ niệm thật “quê” của mình trong lớp học năm đó, không biết thầy còn nhớ hay không, chứ ông Khôi làm sao quên được. Trước ngày thi học kỳ, ông Khôi viết những công thức phản ứng hoá học khó nhớ vào bên trong cửa tay áo sơ-mi. Đến giờ thi, lúc “bí”, không nhớ công thức, ông nhìn vào cửa tay áo viết “cọp” để giải toán. Nhưng rồi thầy bắt gặp, thầy đến gần chỗ ông ngồi nói nhỏ: “Gài nút cửa tay áo lại đi!” Nhớ lại chuyện xưa, ông Khôi cảm thấy ngượng biết bao!

Bây giờ hai thầy trò lại sa vào hoàn cảnh khó xử, khó nói, khó ngồi: Con trai trưởng của người học trò đi cưới con gái út của thầy giáo năm xưa!

Trên đường về nhà, ngồi trên xe, thấy gương mặt của cha có vẻ lo âu và buồn rười rượi, Lâm lo lắng không biết chuyện gì đã xảy ra, Lâm ân cần hỏi:

- Trước đây, con đã đưa Hồng về Tây-Ninh giới thiệu với gia đình. Ba má đều khen Hồng nét na, thùy mị, dễ thương. Ba má đã bằng lòng cho con cưới Hồng làm vợ. Sau khi tiếp xúc với họ nhà gái, có lẽ ba chê gia đình Hồng, con xem chừng ba không được vui.

Muốn trút bớt nỗi bực bội trong lòng, ông Khôi nói to lên:

- Tổ cha mày, hết chỗ chọn người yêu sao mày chọn chỗ này?

Lâm hoảng hốt, ấp úng:

- Con thấy gia đình của Hồng rất đạo đức, sao ba chê?

Ông Khôi hậm hực nói:

- Con đặt ba “ngồi sui gia” với ông Thầy dạy hoá học của ba ngày xưa con có biết không? “Nhứt tự vi sư, bán tự vi sư” mà. Không phải ông ta dạy ba một ngày hay một buổi đâu, dạy rông rã cả năm đó con. Bây giờ ba phải làm sao đây? Thật ngại ngần lúc

ngồi nói chuyện với ông sui gia, khó mở miệng ra khi phải gọi ông thầy bằng “anh sui”. Con có thấy nỗi khổ tâm của ba chưa?

Như chưa hết bực mình, ông Khôi nói tiếp:

- Lễ giáo Việt-Nam đã ăn sâu vào xương tuỷ của ba. Tuy không còn học với thầy nữa, nhưng trong lòng ba thì thầy vẫn là thầy, trò vẫn là trò.

Lâm ngạc nhiên vô cùng, không ngờ ba của Hồng lại là thầy cũ của ba mình. Lâm xin lỗi ba và nhỏ giọng phân trần:

- Con có biết chuyện như vậy đâu. Xin ba suy nghĩ kỹ, không lẽ trước khi yêu Hồng, con phải điều tra lý lịch của Hồng, xem coi ba của Hồng có phải là thầy dạy học của ba hoặc má hay sao? Và lại, lễ giáo bây giờ đòi mới rồi ba ơi!

Ông Khôi to tiếng:

- Ba đồng ý với con, ta nên cải tiến, nhưng cái gì hay ta nên duy trì, bắt chước, chứ không phải đòi mới để rồi trò không còn nể nang thầy, không còn kính trọng thầy, có khi đánh thầy. Thầy không còn giữ thiên chức của ông thầy, làm chuyện vô luân, như những chuyện bê bối đã xảy ra ở các trường học trong nước. Cứ nghe đòi mới thì nhào vô bắt chước, người ta đòi mới một, thì mình đòi mới hai, như vậy vì đòi mới mà trở thành tệ hại hơn!

Ông Khôi nói một hồi, ông ngại làm con mất vui, ông dịu giọng:

- Nhưng dù sao ba cũng chiều con, để con được hạnh phúc, dù ba có khó xử, ba cũng cố gắng giúp con. Theo phong tục tập quán, ba gọi ba vợ con là: “Anh sui” cho đúng phép xã giao của nước ta, nhưng trong lòng ba thì lúc nào ông ta cũng là một ông thầy đáng kính của ba!

Nghe ba nói Lâm cảm động, chàng cố cầm lòng hầu nước mắt khỏi tuôn trào ra. Chàng biết rõ, vì thương con, cha mẹ chàng đã hy sinh rất nhiều, tình cha mẹ thương con vô bờ bến, Lâm không sao nói hết được. Lâm chỉ biết nói lí nhí: “Con cảm ơn ba.”

Ngày đám hỏi cũng như ngày đám cưới, ông Khôi thật lúng túng, mất tự nhiên đến độ quẽ mùa, cục mịch. Có khi ông gọi ba Hồng bằng “Anh sui”, có khi ông quên lại gọi bằng “Thầy”. Những người dự tiệc hôm đó rất ngạc nhiên, họ lấy làm lạ vô cùng, ai cũng nghĩ rằng ông sui trai rụt rè hơn chú rể.

**Hồ Thị Đạm**